

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HS-ST
Ngày: 11-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuyết.
2. Bà Nguyễn Thị Văn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngô Bảo T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990; tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Đường L, tổ 8, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1963 và bà Ngô Đình Thu V, sinh năm 1965, cư trú tại: Tổ 8, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

- Tiền án:

+ Ngày 04/4/2014, Hoàng Ngô Bảo T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 19/2014/HSST.

+ Ngày 19/5/2015, Hoàng Ngô Bảo T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 35/2015/HSST, bản án này đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2015, chưa nộp án phí và nộp tiền sung công quỹ Nhà nước, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B từ ngày 30/5/2020 đến nay. *Có mặt.*

- Bị hại:

Anh **Ngô Quốc H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 10, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/05/2020, Hoàng Ngô Bảo T đi bộ đến nhà số 209 đường L, phường L, Tp. Bảo Lộc, thấy trong sân nhà có xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen, biển số 49H1-346.44 của anh Ngô Quốc H, sinh năm 1991, trú tại thôn 10, xã Li, huyện B, tỉnh Lâm Đồng đang cấm sẵn chìa khóa, trên xe treo 01 mũ bảo hiểm màu đen, không có người trông coi. T liền đi đến đẩy xe mô tô của anh H ra đường, ngồi lên xe thả xuống dốc khoảng 50 mét thì nổ máy điều khiển xe chạy về hướng tỉnh Đồng Nai. Trên đường đi, T tháo gương chiếu hậu và mũ bảo hiểm vứt dọc đường. Khi đi đến khu vực xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Hoàng Ngô Bảo T nhờ 01 đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cầm cố xe mô tô trộm cắp được 2.000.000 đồng và đưa cho Tài 500.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng chung. Số tiền còn lại, T mua ma túy từ một số đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực bờ hồ Tp. B, tỉnh lâm Đồng để sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi sự việc xảy ra, Hoàng Ngô Bảo T đã chuộc lại xe mô tô nêu trên giao nộp cho Cơ quan điều tra và đã trả lại cho anh Ngô Quốc H. Hiện nay anh H không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 45/2020/KL-HĐ ĐG ngày 19/5/2020 của Hội đồng định giá Tp. B xác định: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen xám, biển số 49H1-346.44 trị giá 13.200.000đ. Đối với mũ bảo hiểm và gương chiếu hậu không thu hồi được nên không có cơ sở định giá.

Bản Cáo trạng số 84/CT-VKSBL, ngày 31 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Hoàng Ngô Bảo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố B giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Ngô Bảo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an thành phố B đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho bị hại anh Ngô Quốc H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen xám, biển số 49H1-346.44 nên không xem xét.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố B đã thu giữ của Hoàng Ngô Bảo T: 01 mũ vải loại lưỡi trai, màu trắng, ở giữa mũ có thêu họa tiết màu đen; 01 áo thun vải màu hồng, có cúc cài cổ áo màu hồng, trong cổ áo có may nhãn màu đen có ghi

chữ UNIS XL; 01 quần vải jean, loại quần short ngắn, màu xanh không có nhãn hiệu; 01 đôi dép xốp màu đỏ, phần đế dép mòn, trên mỗi chiếc dép có họa tiết hình vạch ngang màu đen, không có size dép. Đây là trang phục của bị cáo khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị tiêu hủy nên ghi nhận.

Đối với 01 đĩa CD chứa dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh ghi lại sự việc được lưu hồ sơ vụ án.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Ngô Đức H không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Hoàng Ngô Bảo T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; Kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo là người đã bị kết án, chưa được xóa án tích và thuộc trường hợp tái phạm. Vào ngày 11/5/2020, Hoàng Ngô Bảo T đã trộm cắp được 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 49H1-346.44 trị giá 13.200.000đ của anh Ngô Quốc H tại phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 84/CT-VKS, ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là

người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người sử dụng ma túy, đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, mục đích chiếm đoạt của bị cáo nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân và với thái độ xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[9] Về phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy nên miễn hình phạt bổ sung.

[10] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên T là người đã cầm cố tài sản giúp cho bị cáo Hoàng Ngô Bảo T và một đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng này nên Cơ quan Công an thành phố B tách ra tiếp tục điều tra để xử lý sau.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Quá trình điều tra Cơ quan Công an thành phố B đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho bị hại anh Ngô Quốc H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen xám, biển số 49H1-346.44 nên không xem xét.

Cơ quan điều tra – Công an thành phố B đã thu giữ từ Hoàng Ngô Bảo T: 01 mũ vải loại lưới trai, màu trắng, ở giữa mũ có thêu họa tiết màu đen; 01 áo thun vải màu hồng, có cúc cài cổ áo màu hồng, trong cổ áo có may nhãn màu đen có ghi chữ UNIS XL; 01 quần vải jean, loại quần short ngắn, màu xanh không có nhãn hiệu; 01 đôi dép xộp màu đỏ, phần đế dép mòn, trên mỗi chiếc dép có họa tiết hình vạch ngang màu đen, không có Size dép. Đây là trang phục của bị cáo khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị tiêu hủy nên ghi nhận.

Đối với 01 đĩa CD chứa dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh ghi lại sự việc. Đây là vật chứng chứng minh tội phạm được lưu kèm hồ sơ vụ án.

[12] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự giải quyết như sau: Quá trình điều tra, bị hại anh Ngô Quốc H không yêu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[13] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa là căn cứ chấp nhận.

[14] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về ... án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngô Bảo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Hoàng Ngô Bảo T 03** (ba) năm, **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ vải loại lưỡi trai, màu trắng, ở giữa mũ có thêu họa tiết màu đen; 01 áo thun vải màu hồng, có cúc cài cổ áo màu hồng, trong cổ áo có may nhãn màu đen có ghi chữ UNIS XL; 01 quần vải jean, loại quần short ngắn, màu xanh không có nhãn hiệu; 01 đôi dép xốp màu đỏ, phần đế dép mòn, trên mỗi chiếc dép có họa tiết hình vạch ngang màu đen, không có Size dép.

Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh ghi lại sự việc.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2020 giữa cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Ngô Bảo T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công